Tuần : **Ngày soạn:**
Tiết : **Ngày dạy:**

Chủ đề 2: VĂN MINH CHÂU THỔ SÔNG HỒNG VÀ SÔNG CỬU LONG

Thời gian thực hiện dự kiến: (3 tiết)

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Trình bày được những nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long thông qua việc tìm hiểu về văn minh các dòng sông.
- Phân tích được những biểu hiện của biến đổi khí hậu ở hai vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.
- Nêu được tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.
- Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu liên quan đến vùng châu thổ của hai đồng bằng hiện đại

2. Năng lực

- Năng lực chung:

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.
+ Năng lực làm việc nhóm, cặp đôi…

- Năng lực chuyên biệt**:**

+ Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng ở hai vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.
+ Rèn luyện kĩ năng so sánh lịch sử ở hai vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.
+ Biết xác định các tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.
+ Biết đề xuất các phương pháp phòng tránh biến đổi khí hậu

3. Phẩm chất:

- Trân trọng những giá trị văn hóa, lịch sử ở hai vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.
- Biết bảo vệ môi trường sống và khí hậu ở hai vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long nói riêng và môi trường sống và khí hậu của nước ta nói chung.

II. Thiết bị dạy học và tài liệu

- Giáo viên :

+ Bản đồ hai vùng sông Hồng và sông Cửu Long
+ Lược đồ khí hậu 2 vùng
+ Một số tư liệu có liên quan đến bài học.

- Học sinh
- Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

III. Tiến trình dạy học

A. Hoạt động khởi động

a. Mục tiêu: Giúp khơi gợi tính tò mò của HS. Sau đó đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b. Nội dung: Học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên sẽ trả lời câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

c. Sản phẩm: Sự tương tác của thầy và trò

d. Tổ chức thực hiện

- Giáo viên cho HS xem video của hai khu vực đồng băng sống Hồng và sông Cửu Long và hỏi: Theo các em đây là hình ảnh của khu vực nào?

- Dựa vào câu trả lời của HS. GV giới thiệu bài mới: *Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long đều là hai đồng bằng châu thổ lớn nhất của nước ta. Cả hai đồng bằng này đều được hình thành do phù sa của hai hệ thống sông lớn bồi tụ dần trên vịnh biển nông và thềm lục địa mở rộng. Cụ thể, đồng bằng sông Hồng do phù sa sông Hồng bồi tụ còn đồng bằng sông Cửu Long do phù sa sông Tiền – sông Hậu bồi đắp hàng năm.*

B. Hoạt động hình thành kiến thức

1. Văn hoá ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long

a. Mục tiêu: Trình bày được quá trình hình thành và phát triển, đặc điểm của văn hóa ở châu thổ sông Hồng và châu thổ sông Cửu Long.

b. Nội dung: HS làm việc nhóm, qua tư liệu và sự hướng dẫn của giáo viên tìm hiểu về quá trình hình thành và phát triển, đặc điểm của văn hóa ở châu thổ sông Hồng và châu thổ sông Cửu Long.

c. Sản phẩm: câu trả lời của các nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của thầy và trò	Sản phẩm dự kiến
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập Hoạt động nhóm- giáo viên chia lớp thành các nhóm nhỏ, nhóm chẵn tìm hiểu đặc điểm văn hóa châu thổ sông Hồng, nhóm lẻ tìm hiểu có đặc điểm văn hóa ở châu thổ sông Cửu Long. **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập** + Nhiệm vụ nhóm: HS làm việc nhóm trong 4 phút **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động** + GV gọi nhóm bất kỳ lên bảng trình bày kết quả. + Gv hướng dẫn để rút ra được sự khác biệt của văn hóa ở 2 đồng bằng châu thổ. **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** + GV cho HS xem 1 số hình ảnh liên quan. + GV chuẩn kiến thức + HS ghi bài	**1. Văn hoá ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long** ***a) Một số nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Hồng.*** - Các di sản vật thể : Thành Cổ Loa, Cố đô Hoa Lư, Hoàng thành Thăng Long, Văn Miếu – Quốc Tử Giám,... - Các di sản văn hoá phi vật thể rất phong phú: Ẩm thực, các nghề thủ công truyền thống, các lễ hội độc đáo, các loại hình nghệ thuật.... ***b) Một số nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Cửu Long.*** -Văn hoá sông nước là nét đặc sắc ở châu thổ sông Cửu Long - Ẩm thực: mắm, cá khô, bánh làm từ gạo. - Nghề thủ công truyền thống: đóng ghe xuồng, làm bột gạo, làm đường thốt nốt,... - Có nhiều lễ hội, nghệ thuật Đờn

	ca tài tử rất đặc sắc.

2. Biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng và châu thổ sông Cửu Long

a. Mục tiêu: Phân tích được những biểu hiện của biến đổi khí hậu ở hai vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long. Nêu được tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long. Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu liên quan đến vùng châu thổ của hai đồng bằng hiện đại.

b. Nội dung: HS làm việc nhóm, trả lời câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của các nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của thầy và trò	Sản phẩm dự kiến
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giới thiệu kiến thức: biến đổi khí hậu đang diễn ra và tác động đến khí hậu và thủy văn nước ta trong đó châu thổ sông hồng và châu thổ sông Cửu Long đã và đang chịu tác động của biến đổi khí hậu. **H**oạt động nhóm (5 phút) - Giáo viên chia lớp thành 6 nhóm, hoàn thành nhiệm vụ sau: *Nhóm 1,4: Dựa vào bảng 1,2 sgk, rút ra nhận xét về sự biến đổi nhiệt độ và lượng mưa ở hai châu thổ giai đoạn 1961 – 2020. *Nhóm 2,5: Dựa vào thông tin mục b sgk, vẽ sơ đồ tư duy tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long. * Nhóm 3,6: Dựa vào thông tin mục c sgk, đề xuất giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập** - HS đọc thông tin, thảo luận thực hiện yêu cầu.	***2.* Biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng và châu thổ sông Cửu Long** **a)** ***Biểu hiện của biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng và châu thổ sông Cửu Long*** **-** Nhiệt độ: có xu thế tăng ở cả hai vùng châu thổ. - Lượng mưa: tổng lượng mưa trung bình năm có sự biến động qua các thập niên. - Thời tiết diễn biến thất thường, khó dự báo và gây ra hậu quả nặng nề hơn. + Châu thổ sông Hồng, số ngày nắng nóng có xu thế tăng, số ngày rét đậm, rét hại có xu thế giảm. + Châu thổ sông Cửu Long, số ngày nắng nóng, hạn hán tăng. -Mực nước biển có xu thế tăng lên ở ven biển hai châu thổ, trung bình 2,7 mm/năm. **b)** ***Tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long*** – Tác động của biến đổi khí hậu đến kinh tế – xã hội châu thổ sông Hồng: + Các đợt nắng nóng kéo dài ảnh hưởng tiêu cực đến sức khoẻ người dân. + Số ngày rét có xu thế giảm, mùa lạnh ngắn đi làm ảnh hưởng đến sản xuất cây vụ đông. + Bão, mưa lớn ở nhiều nơi dẫn đến ngập lụt ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất. – Tác động của biến đổi khí hậu đến kinh tế – xã hội châu thổ sông Cửu Long: + Nhiệt độ có xu thế tăng làm gia tăng sâu bệnh, dịch hại cho cây trồng, vật nuôi. + Mùa khô ngày càng gay gắt, gây thiếu nước,

- GV quan sát, khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động** GV: Yêu cầu đại diện 3 nhóm trình bày sản phẩm - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần). HS: Đại diện nhóm trình bày. - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày, nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần). **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** - GV phân tích bổ sung bảng số liệu, trình chiếu hình ảnh minh họa, video về biến đổi khí hậu. - GV Nhận xét về thái độ học tập và sản phẩm học tập của HS. - Chuẩn hóa kiến thức bài học.	hạn hán cho sản xuất và sinh hoạt. + Nước biển dâng gây sạt lở bờ biển, mùa khô, đất bị nhiễm phèn, nhiễm mặn ảnh hưởng đến cây trồng. + Ảnh hưởng đến việc làm và thu nhập của người dân, ảnh hưởng đến an sinh xã hội. **c) *Biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu tại vùng châu thổ của hai đồng bằng hiện đại*** - Một số biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng: + Nông nghiệp: áp dụng các kĩ thuật canh tác, công nghệ sản xuất để hạn chế tác động của các hiện tượng thời tiết cực đoan. + Đối với cộng đồng, cần theo dõi thường xuyên các thông tin về thời tiết để phòng, chống thiên tai hiệu quả,... -Một số biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Cửu Long: + Nông nghiệp: tạo ra các giống cây trồng chịu mặn, chịu hạn; thau chua rửa mặn, xây dựng kênh mương, đê biển, kè chắn sóng. + Du lịch: phát triển du lịch sinh thái gắn với sông nước, miệt vườn, rừng ngập mặn, gắn với bảo vệ môi trường. + Đối với cộng đồng, cần có các biện pháp để đảm bảo nguồn nước sạch phục vụ sinh hoạt,...

C. Hoạt động luyện tập

a. Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về ***những nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Hồng và sông*** **Cửu Long.**

b. Nội dung: hoạt động cặp đôi, hoàn thành phiếu học tập. Hoạt động cả lớp chơi trò chơi.

c. Sản phẩm: Câu trả lời, phiếu học tập của HS

d.Tổ chức thực hiện:

+ GV chia cặp thảo luận hoàn thành phiếu học tập (thời gian 2 phút)

Sản phẩm dự kiến

Phiếu học tập Họ tên học sinh: ……

VĂN HOÁ PHI VẬT THỂ ĐẶC SẮC Ở CHÂU THỔ SÔNG HỒNG VÀ SÔNG CỬU LONG

Châu thổ sông Hồng	Châu thổ sông Cửu Long
- Văn hoá ẩm thực với các món ăn truyền thống gắn với đồng ruộng, lúa	- Chợ nổi Cái Răng, Phụng Hiệp, Ngã Năm,..

gạo. - Các nghề thủ công truyền thống như gốm Bát Tràng (Hà Nội), đúc đồng Đại Bái (Bắc Ninh), thêu ren Văn Lâm (Ninh Bình),... - Các lễ hội độc đáo (hội Lim, lễ hội chùa Hương, hội Gióng,...). - Các loại hình nghệ thuật, diễn xướng dân gian (dân ca quan họ Bắc Ninh, nghệ thuật Ca Trù,...). - Văn hoá châu thổ sông Hồng còn thể hiện rõ nét qua nếp sống của cộng đồng dân cư và văn học dân gian truyền miệng (ca dao, tục ngữ, truyền thuyết,...).	- Nét văn hoá ẩm thực ở châu thổ sông Cửu Long gắn liền với sản vật từ sông nước, lúa gạo, tiêu biểu là các loại mắm, cá khô,... và các loại bánh làm từ gạo. - Một số nghề thủ công tiêu biểu như nghề đóng ghe xuồng ở Hậu Giang, nghề làm bột gạo ở Sa Đéc (Đồng Tháp), nghề làm đường thốt nốt ở An Giang,... - Lễ hội và nghệ thuật dân gian như lễ hội miếu Bà Chúa Xứ, lễ hội Nghinh Ông, lễ hội Chôl Chnăm Thmây, lễ hội Đua ghe Ngo, nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ,...

GV tổ chức cả lớp chơi trò chơi "Ai nhanh hơn"

Nội dung câu hỏi như sau:

Câu 1. Nhận định nào sau đây đúng về văn hoá châu thổ sông Hồng?

A. Châu thổ sông Hồng là cái nôi của nền văn minh lúa nước.

B. Cư dân châu thổ sông Hồng phổ biến với nhà nổi trên sông.

C. Di sản văn hoá ở châu thổ sông Hồng có Đờn ca tài tử.

D. Các sản vật ẩm thực tiêu biểu ở châu thổ sông Hồng là mắm, cá khô.

Câu 2. Một số nét đặc sắc về văn hoá châu thổ sông Cửu Long là

A. kiến trúc nhà nổi, gốm Bát Tràng, lễ hội chùa Hương, dân ca quan họ Bắc Ninh.

B. chợ nổi như Cái Răng, khô Cá, hội Lim, lễ hội Nghinh Ông.

C. chợ nổi như Cái Răng, các loại bánh làm từ gạo, đóng ghe xuồng ở Hậu Giang, đờn ca tài tử Nam Bộ.

D. chợ nổi như Cái Răng, gốm Bát Tràng, đóng ghe xuồng ở Hậu Giang, đờn ca tài tử Nam Bộ.

Câu 3. Biểu hiện của biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long **không** có đặc điểm chung nào sau đây?

A. Gia tăng các đợt hạn hán. B. Nhiệt độ có xu thế tăng.

C. Xâm nhập mặn gia tăng. D. Lượng mưa có xu thế giảm.

Câu 4. Biện pháp thích ứng phổ biến với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Cửu Long là

A. hạn chế tác động của thời tiết cực đoan. B. thay đổi thời gian, cây trồng vụ đông.

C. phòng tránh nắng nóng, rét đậm, rét hại. D. chủ động chung sống với lũ.

Câu 5. Loại hình du lịch trọng tâm thích ứng với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Cửu Long là

A. du lịch lễ hội. B. du lịch nghỉ dưỡng.

C. du lịch sinh thái. D. du lịch mạo hiểm.

Sản phẩm dự kiến: **Câu 1a, Câu 2c, Câu 3c, Câu 4d, Câu 5c**

D. Hoạt động vận dụng

a. Mục tiêu: Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng để giải quyết vấn đề thực tiễn về những biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng và châu thổ sông Cửu Long.

b. Nội dung: Hoạt động đề án: Thiết kế sản phẩm tuyên truyền một số biện pháp đơn giản để thích ứng với biến đổi khí hậu ở 2 châu thổ.

c. Sản phẩm: Bài làm của học sinh

d. Tổ chức thực hiện

GV nêu nhiệm vụ yêu cầu, hướng dẫn học sinh thực hiện.

Học sinh hoàn thành sản phẩm nộp vào maill GV trước tiết học tiếp theo 1 ngày.

****